|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **HỢP ĐỒNG TÍN DỤNG CỤ THỂ** *(Áp dụng đối với khoản vay theo hạn mức tín dụng đối với KHBL và KHDN)* | **Số Hợp đồng**  **01.21/2021/8088928/HĐTD** |

Kính gửi: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam- Chi nhánh Kỳ Hòa

Bên vay: **CÔNG TY CỔ PHẦN Á ĐÔNG ADG**

Căn cứ: Hợp đồng tín dụng hạn mức số: 01.21/2021/8088928/HĐTD ngày 30/04/2022 (sau đây gọi là “Hợp đồng tín dụng”) .

Đề nghị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Kỳ Hòa cho Tôi rút số tiền vay là: 10,181,371,050 VND (Bằng chữ: Mười tỷ, một trăm tám mươi mốt triệu, ba trăm bảy mươi mốt ngàn, không trăm mươi đồng)

Thời hạn vay: ………

Để thanh toán theo nội dung dưới đây:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Số hiệu chứng từ kế toán** | **Số tiền (VND)** | **Tên đơn vị, số tài khoản, Ngân hàng người thụ hưởng** |
| 1 | Thanh toán tiền hàng theo hóa đơn 85 hết | UNC | 3,217,500,000 | ĐV: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT NHỰA NHẬT PHONG  STK: 10511 0077 2008  NH: MB-CN TÂN CẢNG, TP HCM |
| 2 | Thanh toán tiền hàng theo hóa đơn 263 lần 1 | UNC | 1,600,000,000 | ĐV: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HƯNG ĐÔNG  STK: 1913.3901.3560.18  NH: TCB - CN Bình Thạnh |
| 3 | Thanh toán tiền hàng theo hóa đơn 82 hết | UNC | 2,433,795,000 | ĐV: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SAO MAI PHÚ QUỐC  STK : 110601370868  NH: VIETINBANK -CN4 PGD VĂN THÁNH |
| 4 | Thanh toán tiền hàng theo hóa đơn 33, 20 hết | UNC | 2,930,076,050 | ĐV: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HANNY VIỆT NAM  STK: 55558628  NH: ACB CN - Châu Văn Liêm |
| **Tổng** | | | 10,181,371,050 |  |

Tài liệu liên quan: Hợp đồng kinh tế, hóa đơn GTGT (sao y)

***Chúng tôi cam kết:***

1. Ngay sau khi được Ngân hàng chấp thuận cho vay thì Hợp đồng tín dụng cụ thể này cùng với những nội dung chấp thuận của Ngân hàng trở thành nội dung của Hợp đồng tín dụng và có giá trị ràng buộc quyền và nghĩa vụ của Tôi/Chúng tôi đối với Ngân hàng, đồng thời là căn cứ pháp lý để giải quyết các tranh chấp sau này. Nếu nội dung chấp thuận của Ngân hàng tại phần duyệt dưới đây về số tiền, lãi suất, thời hạn và các nội dung khác khác với nội dung mà Tôi/Chúng tôi đề nghị thì nội dung chấp thuận của Ngân hàng sẽ có giá trị áp dụng. Hợp đồng tín dụng cụ thể này có hiệu lực kể từ ngày Ngân hàng chấp nhận giải ngân cho đến khi Tôi/Chúng tôi thanh toán đầy đủ số tiền gốc, lãi, lãi phạt quá hạn (nếu có) và các khoản phí liên quan cho Ngân hàng.
2. Hợp đồng tín dụng cụ thể này được lập thành 03 bản, là một bộ phận không thể tách rời Hợp đồng tín dụng hạn mức.
3. Toàn bộ nghĩa vụ thanh toán (gốc, lãi, lãi phạt, phí và các chi phí phát sinh theo Hợp đồng và Hợp đồng tín dụng hạn mức) được bảo đảm bằng các biện pháp thế chấp/cầm cố/ký quỹ/bảo lãnh bằng tài sản của bên vay và/hoặc bên thứ ba/bên bảo đảm theo các Hợp đồng thế chấp/cầm cố/ký quỹ/bảo lãnh (Hợp đồng bảo đảm).

Tôi/Chúng tôi cam kết thực hiện theo đúng các điều khoản trong Hợp đồng tín dụng hạn mức và Hợp đồng tín dụng cụ thể này.

*TPHCM, ngày 30 tháng 4 năm 2022*

|  |  |
| --- | --- |
| **KẾ TOÁN TRƯỞNG** | **BÊN VAY**  *(ký và ghi rõ họ tên)* |